

Số: 5.8.../2025/CBTT - BVLIFE

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC & SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin Công ty: Công ty Cổ phần BV LIFE

- Mã chứng khoán: **VCM**
- Mã số thuế: **0102234864**
- Trụ sở chính: Tầng 5 tòa 25T1, Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.62511300 Website: www.bvlife.com.vn
- Người được UQ CBTT: Ông **Lê Huy Giang** – Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
- Địa chỉ: Số 16, ngách 103/6 Cù Chính Lan, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 098 397 9009
- Loại thông tin công bố:
☒ 24 giờ ☐ Bất thường khác ☐ Theo yêu cầu ☐ Định kỳ

II. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Nghị quyết HĐQT số 22/2025/NQ/HĐQT-BVLIFE ngày 25/11/2025 v/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng và kết thúc đợt phát hành tăng vốn điều lệ.

Chi tiết file đính kèm.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 26/11/2025 tại đường dẫn <https://bvlife.com.vn/muc-quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-vi/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



LÊ HUY GIANG

Số: 22./2025/NQ/HĐQT-BVLIFE

Ngày: 25/11/2025

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng và kết thúc đợt phát hành
tăng vốn điều lệ)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần BV Life (VCM);
- Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ/ĐHĐCĐ-BVLIFE ngày 23/08/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2024;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 329/GCN-UBCK ngày 22/9/2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ/HĐQT-BVLIFE ngày 23/09/2025 của hội đồng quản trị về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu Công ty Cổ phần BV Life;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/2025/NQ/HĐQT-BVLIFE ngày 12/11/2025 của Hội đồng quản trị về việc phân phối số cổ phiếu còn dư, cổ phiếu mà cổ đông không thực hiện quyền;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số: 22./2025/BBH/HĐQT-BVLIFE ngày 25/11/2025;
- Căn cứ tình hình thực tế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 329/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22/09/2025.

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần BV Life
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: 6.000.000 cổ phiếu
5. Số cổ phiếu đã phân phối: 6.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đặt mua: 607.105 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu còn dư là cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết: 5.392.895 cổ phiếu
- 6. Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành: 12.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 12.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- 7. Tổng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu: **60.000.000.000** đồng
 - Số tiền cổ đông hiện hữu nộp tiền mua cổ phiếu: 6.071.050.000.đồng
 - Số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu còn dư: 53.928.950.000 đồng
- 8. Chi phí của đợt chào bán cổ phiếu: **259.339.049** đồng
 - Phí tư vấn phát hành: 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng).
 - Phí kiểm toán vốn: 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng)
 - Phí cấp phép chào bán thêm chứng khoán ra công chúng: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
 - Chi phí dịch vụ thực hiện quyền ngày ĐKCC tại VSDC (danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua cổ phiếu): 3.850.000 đồng (Ba triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng)
 - Chi phí chuyển khoản tiền mua chứng khoán của cổ đông (VSD): 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng)
 - Chi phí đăng báo thực hiện CBTT: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)
 - Lãi tiền gửi không kì hạn của số tiền tăng vốn nộp vào tài khoản phong tỏa được bù trừ với chi phí phát hành: 4.610.951 đồng (Bốn triệu, sáu trăm mười ngàn, chín trăm năm mươi một đồng)
- 9. Tổng thu ròng: **59.740.660.951** đồng

Điều 2. Thông qua việc kết thúc đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng như sau:

- Số lượng cổ phiếu được phép chào bán: 6.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 6.000.000 cổ phiếu, chiếm 100% số cổ phiếu được phép chào bán.
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 24/11/2025.

Điều 3. Thông qua việc thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo vốn điều lệ mới sau phát hành như sau:

- Vốn điều lệ của Công ty sau phát hành: 120.000.000.000 đồng
- Sửa đổi Khoản 1, Điều 6, Điều lệ Công ty Cổ phần BV Life như sau:

Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là 60.000.000.000 đồng (bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 6.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/một cổ phần.	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là 120.000.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm hai mươi tỷ đồng) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 12.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/một cổ phần.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và Phòng/Ban/CBNV liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (t/h);
- BKS (đ/b);
- Lưu HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LƯU VŨ TRƯỜNG ĐẠM

